TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2024/QĐST-DS	*Hà Tiên, ngày 09 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Đình Đăng

Thư ký phiên họp: Ông Hứa Quốc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên họp: Bà Lâm Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*" theo ết"quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số A, đường N, khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Văn Đ1**, sinh năm 1987, bà **Lê Thị T**, sinh năm 1989 và ông **Lê Văn H**, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Số A, đường N, khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

(Bà Đ2 Đ1 bà T1 mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

***Người yêu cầu Nguyễn Thị Đ trình bày*:**

Bà Đ3 sống với chồng là ông Lê Văn B năm 1986. Quá trình chung sống có 03 người con chung là Lê Văn Đ1sinh năm 1987, Lê Thị T2 năm 1989 và Lê Văn H1 năm 1993. Ông B1 đứng tên một phần đất diện tích 2.255,8m^2, gồm 03 thửa đất số 48a, 48b, 70; tờ bản đồ TC-21 đất tọa lạc tại khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh

Kiên GiangPhần đất trên đã được cấp ấy"giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 742100 ngày 15/9/2004 do UBND ị"thị xã H. Năm 2011 ông B2 để lại phần đất trên cho 04 mẹ con bà Đ quản lý sử dụng. Hiện gia đình bà Đ4 nguyện vọng sang tên phần đất trên lại cho con gái là Lê Thị T3 con trai út là Lê Văn H2 bệnh về tâm thần từ nhỏ, trí não chậm phát triển nên không thể làm thủ tục sang tên đất được.

Do đó bà Nguyễn Thị Đ5 đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự "Tuyên bố Lê Văn H là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị Đ6 người giám hộ cho Lê Văn H3 quy định".

Ông Lê Văn Đ7 bà Lê Thị T là con ruột của bà Nguyễn Thị Đ cũng xác nhận những nội dung mà bà Đ trình bày là đúng, ông Đ1bà T cũng thống nhất theo yêu cầu của bà Đ8 đồng ý để bà Đ6 người giám hộ cho ông Lê Văn H4

Tại phiên họp bà Đ giữ nguyên nội dung yêu cầu tuyên bố Lê Văn H5 người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị Đ6 người giám hộ cho Lê Văn H3 quy định; ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:**

Về tố tụng: Từ khi thụ lý yêu cầu và tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật ố"Tố tụng dân sự. Tuy nhiên việc dân sự đã quá thời hạn.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ, tuyên bố ông Lê Văn H5 người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị Đ6 người giám hộ cho Lê Văn H3 quy định pháp luật.

Về lệ phí: Buộc người yêu cầu phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu "Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi" của bà Nguyễn Thị Đ6 mẹ ruột của ông H5 yêu cầu về việc dân sự, do đó căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Theo trình bày của bà Nguyễn Thị Đ và ấy"Giấy khai sinh, và biên bản xác minh ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà

Tiên thể hiện ông Lê Văn H5 con ruột bà Nguyễn Thị Đ9 ông Lê Văn B3(ông B4 đã chết). Từ nhỏ Hđã mắc bệnh lý về tâm thần, nhận thức chậm phát triển, giao tiếp đi đứng gặp khó khăn, tinh thần không ổn định, mọi sinh hoạt cá nhân, ăn uống hàng ngày đều do bà Đ9 các anh chị em giúp đỡ điều này phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như ổ"Sổ khám bệnh, ổ"Sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng.

Căn cứ vào ết"Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 450/2023/KLGĐYC ngày 02/11/2023 của Trung tâm G kết luận đối với Lê Văn H6 sau:

- Về y học: "Hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10)";

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại: Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi".

Do đó yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ6 có căn cứ.

Về chỉ định người giám hộ: Do có căn cứ xác định ông Lê Văn H5 người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi. Hiện nay ông Lê Văn H7 có vợ, con. Đối với yêu cầu xin được làm người người giám hộ cho ông H của bà Đ là mẹ ruột của ông H8 hiện các nghĩa vụ của người giám hộ là phù hợp với quy định của Điều 23 và Điều 49, ều"Điều 53, 54, 57,58 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật và được Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban C:\\Users\\Techsi.vn\\Downloads\\13" \o "Thường"Thường vụ Quốc ội."hội.

- Căn cứ Điều 23, 49, 53, 54, 57, 58,59 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ "Tuyên bố ông Lê Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số A, đường N, khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi".

Chỉ định bà Nguyễn Thị Đ10 năm: 1969; Địa chỉ: Số A, đường N, khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Gianglà người giám hộ cho ông Lê Văn H4 Quyền

và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dânự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Đ phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001579 ngày 21/11/2023 của Cục"Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang (đã nộp xong).

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị ết"Quyết định này trong thời hạn **10** (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Hà Tiên;
- Chi ục"cục THA dân sự Tp. Hà Tiên;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Đình Đăng